UBND TỈNH LẠNG SƠN **SỞ DÂN TỘC VÀ TÔN GIÁO**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 285 /BC-SDTTG	*Lạng Sơn, ngày 09 tháng 7 năm 2026*

BÁO CÁO
Kết quả thực hiện Kế hoạch số 313/KH-UBND ngày 09/12/2025 của UBND tỉnh về cải thiện và nâng cao Chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương tỉnh Lạng Sơn năm 2026

Thực hiện Kế hoạch số 313/KH-UBND ngày 09/12/2025 của UBND tỉnh Lạng Sơn về cải thiện và nâng cao Chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương tỉnh Lạng Sơn năm 2026 và những năm tiếp theo; Công văn số 3917/SKHCN-QLCNTĐC ngày 08/7/2026 của Sở Khoa học và Công nghệ về việc đôn đốc báo cáo thực hiện Kế hoạch số 313/KH-UBND ngày 09/12/2025 của UBND tỉnh Lạng Sơn (lần 2), Sở Dân tộc và Tôn giáo báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

Sở Dân tộc và Tôn giáo đã lồng ghép triển khai các nội dung liên quan đến cải thiện và nâng cao Chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương trong quá trình thực hiện nhiệm vụ chính trị của cơ quan; gắn với cải cách hành chính, chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin, nâng cao chất lượng phục vụ người dân, tổ chức và công tác quản lý nhà nước về dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo.

Trong kỳ báo cáo, Sở đã ban hành, triển khai một số kế hoạch, văn bản chỉ đạo liên quan đến phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cải cách hành chính và nâng cao chất lượng phục vụ người dân, tổ chức như: kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia tại Sở Dân tộc và Tôn giáo; kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính, cải cách thủ tục hành chính, triển khai thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông năm 2026; kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2026…

2. Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan

Sở tiếp tục duy trì, sử dụng Hệ thống quản lý văn bản và điều hành VNPT-iOffice, thư điện tử công vụ, chữ ký số, Trang thông tin điện tử của Sở, Hệ thống giải quyết thủ tục hành chính của Bộ Dân tộc và Tôn giáo và các hệ thống thông tin chuyên ngành. Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong chỉ đạo, điều hành,

xử lý công việc được duy trì thường xuyên, góp phần rút ngắn thời gian xử lý, giảm sử dụng văn bản giấy, nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành.

Sở duy trì đường truyền Internet, mạng LAN nội bộ phục vụ hoạt động thường xuyên của cơ quan; rà soát hiện trạng máy tính, máy in, máy scan và thiết bị phục vụ xử lý công việc, cơ bản đáp ứng yêu cầu kỹ thuật, cấu hình tối thiểu của máy tính và thiết bị đầu cuối theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn. Sở đã rà soát, đề nghị cấp chứng thư số cho cá nhân để bảo đảm điều kiện ký số, xác thực hồ sơ, văn bản điện tử theo quy định.

3. Cải cách thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ

Công tác cải cách thủ tục hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính tiếp tục được triển khai gắn với chuyển đổi số và nâng cao chất lượng phục vụ tổ chức, cá nhân. Hiện nay, tổng số thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền quản lý, giải quyết là 22 thủ tục, trong đó có 15 thủ tục cấp tỉnh, 07 thủ tục cấp xã; 08 thủ tục thực hiện theo cơ chế một cửa, 14 thủ tục thực hiện theo cơ chế một cửa liên thông; 18 thủ tục thực hiện qua dịch vụ công trực tuyến, 22 thủ tục thực hiện trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích.

Đến thời điểm báo cáo, 15/15 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết được cung cấp dưới dạng dịch vụ công trực tuyến, đạt tỷ lệ 100%; trong đó có 07/15 thủ tục đủ điều kiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

Trong 6 tháng đầu năm 2026, không phát sinh phản ánh, kiến nghị về quy định thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết. Trong kỳ báo cáo, tiếp nhận 03 hồ sơ, gồm 01 hồ sơ trực tuyến, 02 hồ sơ trực tiếp; đã giải quyết 03 hồ sơ đúng và trước hạn.

4. Hỗ trợ tiếp cận thông tin, chính sách và dịch vụ công

Công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến chính sách dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo tiếp tục được triển khai gắn với ứng dụng công nghệ thông tin, Trang thông tin điện tử, Cổng thông tin thành phần/Kênh đối thoại công tác dân tộc và các hình thức tuyên truyền trực tiếp.

Trong kỳ báo cáo, đã tổ chức 02/09 hội nghị tập huấn, bồi dưỡng kiến thức cho 115 người có uy tín; tổ chức Hội nghị hướng dẫn hoạt động tín ngưỡng và phổ biến những điểm mới của Luật Tín ngưỡng, tôn giáo năm 2026 với 126 đại biểu của 65 xã, phường tham dự.

Qua đó, góp phần nâng cao khả năng tiếp cận thông tin, chính sách, pháp luật, kỹ năng số cơ bản cho người dân, người có uy tín, chức sắc, chức việc, nhà tu hành, tổ chức tôn giáo, cơ sở tín ngưỡng, nhất là tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

5. Nâng cao năng lực cán bộ, công chức

Sở đã cử 11 công chức tham gia lớp bồi dưỡng trực tuyến về "Bình dân học vụ số" trong năm 2026 trên Nền tảng học trực tuyến mở đại trà quốc gia (MOOCs); 11/11 công chức đã hoàn thành khóa học theo yêu cầu.

Bố trí 01 công chức chuyên trách tham mưu, theo dõi nhiệm vụ về chuyển đổi số, an toàn thông tin mạng, an ninh mạng; đồng thời phân công công chức phối hợp triển khai các nhiệm vụ có liên quan đến cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính, Đề án 06 và các hệ thống thông tin chuyên ngành.

Cán bộ, công chức và người lao động của Sở từng bước nâng cao kỹ năng khai thác, sử dụng công nghệ thông tin trong tham mưu, tổng hợp, báo cáo, quản lý hồ sơ, xử lý công việc và phục vụ người dân, tổ chức; góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động công vụ và đáp ứng yêu cầu cải cách hành chính, chuyển đổi số trong cơ quan nhà nước.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Sở đã chủ động lồng ghép các nội dung liên quan đến đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cải cách hành chính và ứng dụng công nghệ thông tin trong quá trình thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành và chất lượng phục vụ người dân, tổ chức.

Tuy nhiên, việc triển khai một số nội dung vẫn chủ yếu thực hiện theo hình thức lồng ghép; nguồn lực và điều kiện thực hiện còn hạn chế, cần tiếp tục được quan tâm, hỗ trợ trong thời gian tới.

III. NHIỆM VỤ TRONG GIAN TỚI

1. Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc; duy trì sử dụng hiệu quả hệ thống quản lý văn bản và điều hành, chữ ký số, thư điện tử công vụ, các hệ thống thông tin dùng chung và cơ sở dữ liệu chuyên ngành.

2. Tiếp tục thực hiện cải cách thủ tục hành chính, số hóa hồ sơ, công khai, minh bạch thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ tổ chức, cá nhân.

3. Tăng cường truyền thông chính sách dân tộc, tín ngưỡng, tôn giáo trên môi trường số; lồng ghép tuyên truyền, hướng dẫn người dân vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tiếp cận thông tin, dịch vụ công trực tuyến, kỹ năng số cơ bản.

4. Tiếp tục nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số cho cán bộ, công chức và người lao động; phối hợp với các cơ quan chuyên môn trong triển khai các nhiệm vụ liên quan đến cải thiện và nâng cao Chỉ số PII của tỉnh.

Trên đây là Báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch số 313/KH-UBND ngày 09/12/2025 của UBND tỉnh về cải thiện và nâng cao Chỉ số đổi mới sáng tạo cấp địa phương tỉnh Lạng Sơn năm 2026 của Sở Dân tộc và Tôn giáo./.

Nơi nhận:
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng trực thuộc Sở;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ DÂN TỘC VÀ TÔN GIÁO
TỈNH LẠNG SƠN

Hoàng Xuân Thuận